TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

Bản án số: 13/2023/DS-ST
Ngày 20-4-2023
V/v: Tranh chấp đòi lại tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu Hương

Bà Nguyễn Thị Ngân Hà

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 119/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2022 về "*Tranh chấp đòi lại tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1968; địa chỉ: Số nhà 21A, đường Chu Văn An, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, đt: 0905.445545, có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 196, địa chỉ: Khối phố Tứ Ngân, phường Đ1, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú hiện nay: Nhà ông Nguyễn Hữu Bình, ngõ số 15 đường Chu Văn An, tổ dân phố 2 Phương Xuân, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, đt: 0903.457827, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Đức S, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Lý Thường Kiệt, Quảng Bình; địa chỉ: Số 126 đường Lý Thường Kiệt, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (Theo Quyết định số 2129/QĐ-NHNo-TCTL ngày 28/12/2015 của Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 04/11/2022 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Anh T trình bày:*

Do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, bà và chồng là ông Nguyễn Hữu P đã ly hôn vào năm 2017. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 188/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, mục 2.3: Về phân chia nghĩa vụ trả nợ chung đã quyết định:

"Hai bên anh Phúc, chị Trâm và đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam Chi nhánh Lý Thường Kiệt Quảng Bình, thống nhất thoả thuận: Hiện tại anh Nguyễn Hữu P, chị Nguyễn Thị Anh T đang vay nợ Ngân hàng Agribank Chi nhánh Lý Thường Kiệt số tiền gốc 1.700.000.000 (một tỷ bảy trăm triệu) đồng, anh Nguyễn Hữu P chịu trách nhiệm trả nợ số tiền gốc và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc 85.000.000 (tám mươi lăm triệu) đồng; chị Nguyễn Thị Anh T chịu trách nhiệm trả nợ gốc và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc: 1.615.000.000 (một tỷ sáu trăm mười lăm triệu) đồng cho Ngân hàng NNo & PTNT Việt Nam Chi nhánh Lý Thường Kiệt Quảng Bình theo hợp đồng tín dụng số 137/2017/HĐTD ký kết ngày 14/9/2017".

Tuy nhiên, ông Phúc đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo Quyết định nói trên trong khi đó khoản vay chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân đang được bảo đảm bằng tài sản thế chấp là nhà, đất mà tài sản này sau khi ly hôn được giao cho bà Trâm sở hữu và sử dụng nên khi khoản vay đến hạn thanh toán, cần thực hiện thủ tục xoá thế chấp tài sản tại Ngân hàng để tiếp tục thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của mình đối với tài sản theo quyết định số 188/2017/QĐST-HNGĐ, bà Trâm đã phải thanh toán bộ số tiền dư nợ gốc và nợ lãi phát sinh của khoản vay nói trên bao cả phần nghĩa vụ trả nợ của ông Phúc.

Cụ thể, vào ngày 26/04/2019, bà Trâm đã thực hiện thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng NNo & PTNT Việt Nam Chi nhánh Lý Thường Kiệt Quảng Bình số tiền cả gốc và lãi là: 1.902.781.917 đồng (gồm: Số tiền nợ gốc là: 1.885.000.000 đồng và tiền nợ lãi đến ngày 26/04/2019 là: 17.781.197 đồng). Trong đó bao gồm cả số tiền 85.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ tiền gốc 85.0000.000 đồng từ ngày vay 14/9/2017 đến ngày tất toán 26/04/2019 là 9.367.000 đồng (với mức lãi suất 7%/năm), tổng cộng bà Trâm đã trả nợ thay cho ông Phúc số tiền 94.367.000 đồng.

Từ sau khi thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho ông Phúc đối với khoản vay tại Ngân hàng NNo & PTNT Việt Nam, bà Trâm đã nhiều lần yêu cầu ông Phúc phải hoàn trả lại cho bà số tiền 94.367.000 đồng nêu trên nhưng ông Phúc không thực hiện.

Nay bà Trâm khởi kiện yêu cầu ông Phúc phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho bà số tiền 94.367.000 đồng và số tiền lãi phát sinh từ số tiền gốc nói trên theo

lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tính từ ngày 26/04/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định đến bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Tại Bản tự khai ngày 14/12/2022 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Hữu P trình bày:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 188/2017/QĐST- HNGĐ ngày 08/11/2017 của TAND thành phố Đồng Hới; Tại điều 2, mục 2.3 (Phân chia nghĩa vụ trả nợ chung) đã xác định: *anh Nguyễn Hữu P chịu trách nhiệm trả nợ số tiền gốc và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc 85.000.000 (tám mươi lăm triệu) đồng"*. Theo đó, ông phải có nghĩa vụ nợ số tiền gốc và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc 85.000.000 đồng cho Ngân hàng NN&NTNT Việt Nam – Chi nhánh Lý Thường Kiệt Quảng Bình theo Hợp đồng tín dụng số 137/2017/HĐTD ký kết ngày 14/9/2017. Tuy nhiên, sau khi ly hôn ông gặp khó khăn về kinh tế, không có khả năng thanh toán cho Ngân hàng theo số tiền và thời hạn đã cam kết nên bà Trâm đã trả nợ số tiền này thay cho ông. Nay bà Trâm khởi kiện yêu cầu ông trả lại số tiền nảy thì ông đồng ý nhưng ông chỉ đồng ý trả cho bà Trâm số tiền 94.367.000 đồng là số tiền mà bà Trâm đã trả nợ cho Ngân hàng thay cho ông vào ngày 26/4/2019, ông không chấp nhận trả tiền lãi theo yêu cầu của bà Trâm. Mặt khác, ông Phúc đề xuất phương án sẽ trả nợ cho bà Trâm theo lộ trình: Mỗi quý trả 10 triệu đồng, bắt đầu trả từ quý 1 năm 2026 cho đến khi trả hết số tiền nói trên nhưng bà Trâm không đồng ý.

Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam không có mặt theo các Giấy triệu tập của Tòa án. Bà Trâm cung cấp cho Tòa án Công văn số 231/NHNo.LTK-KHKD ngày 08/11/2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Lý Thường Kiệt Quảng Bình xác nhận dư nợ của bà Nguyễn Thị Anh T tính đến ngày 26/4/2019 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Lý Thường Kiệt Quảng Bình là 0 đồng.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Anh T rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bị đơn phải thanh toán khoản tiền lãi phát sinh từ số tiền gốc 94.367.000 đồng theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tình từ thời điểm ngày 26/4/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản tiền này.

Bị đơn ông Nguyễn Hữu P giữ nguyên các ý kiến đã trình bày tại Bản tự khai và Biên bản hòa giải, chỉ chấp nhận trả lại cho bà Trâm số tiền 94.367.000 đồng, không chấp nhận trả số tiền lãi phát sinh. Bị đơn có yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng thời hiệu khởi kiện theo quy định của Bộ luật dân sự đối với yêu cầu thanh

toán lãi của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Bà Nguyễn Thị Anh T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hữu P phải trả lại cho bà số tiền nợ gốc, nợ lãi mà bà đã thực hiện việc trả nợ thay cho ông Phúc tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Lý Thường Kiệt Quảng Bình theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 188/2017/QĐST- HNGĐ ngày 08/11/2017 của TAND thành phố Đồng Hới. Đây là tranh chấp về "Đòi lại tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Hữu P có nơi cư trú hiện tại là phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xét việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến phiên tòa xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Anh T về việc buộc bị đơn ông Nguyễn Hữu P thanh toán cho bà số tiền 94.367.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình gải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Anh T và bị đơn ông Nguyễn Hữu P thống nhất xác nhận: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 188/2017/QĐST- HNGĐ ngày 08/11/2017 của TAND thành phố Đồng Hới thì bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh Lý Thường Kiệt Quảng Bình số tiền 85.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Tuy nhiên, sau khi ly hôn bị đơn không thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng theo Quyết định nói trên và nguyên đơn đã trả nợ thay cho bị đơn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh Lý Thường Kiệt Quảng Bình số tiền 94.367.000 đồng (gồm 85.000.000 đồng tiền nợ gốc và .367.000 đồng nợ lãi)

vào ngày 26/4/2019. Theo đó, đây là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc nguyên đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bị đơn tại Ngân hàng theo như nội dung các bên đã thống nhất xác nhận như trên là phù hợp với quy định của pháp luật về chuyển giao nghĩa vụ, chuyển giao quyền yêu cầu được quy định tại các điều 365, 370 Bộ luật dân sự. Đây là căn cứ làm phát sinh nghĩa vụ trả lại tiền của bị đơn đối với nguyên đơn. Tuy nhiên, từ sau ngày nguyên đơn trả nợ thay cho bị đơn tại Ngân hàng đến nay bị đơn đã không trả lại số tiền này cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả số tiền 94.367.000 đồng là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Nguyễn Hữu P phải thanh toán số tiền 94.367.000 đồng là số tiền mà nguyên đơn đã trả thay cho bị đơn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh Lý Thường Kiệt Quảng Bình là phù hợp với quy định tại các Điều 166, 274, 275, 351 Bộ luật dân sự 2015.

2.2. Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Anh T rút một phần yêu cầu khởi kiện về buộc bị đơn phải thanh toán khoản tiền lãi phát sinh từ số tiền gốc 94.367.000 đồng theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tính từ thời điểm ngày 26/4/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản tiền này. Xét việc rút yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu mà nguyên đơn đã rút.

[3]. Về án phí:

Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả số tiền 94.367.000 đồng nên án phí dân sự sơ thẩm mà bị đơn phải chịu là [94.367.000 đồng x 5%] = 4.718.350 *(Bốn triệu, bảy trăm mười tám ngàn, ba trăm năm mươi đồng*.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 5, khoản 2 khoản Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, Điều 244, các điều 147, 184, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ các điều: 166, 274, 275, 351, 365, 370, 429 Bộ luật dân sự 2015

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị

Anh T về việc "Đòi lại tài sản", buộc bị đơn ông Nguyễn Hữu P phải trả cho bà Nguyễn Thị Anh T số tiền 94.367.000 đồng (Chín mươi tư triệu, ba trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất` cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ giải quyết vụ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Anh T về việc buộc bị đơn trả số tiền nợ lãi tính phát sinh từ nghĩa vụ trả số tiền 94.367.000 đồng.

3. Án phí:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho bà Nguyễn Thị Anh T số tiền 3.302.000 đồng (Ba triệu, ba trăm linh hai ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai 0001363 ngày 02/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn ông Nguyễn Hữu P phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.718.350 đồng *(Bốn triệu, bảy trăm mười tám ngàn, ba trăm năm mươi đồng);*

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Mỹ Hạnh